TAND TP ĐỒNG XOÀI, **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	----------
Số 17/2019/QĐST - HNGĐ	*Đồng Xoài, ngày 17 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý số 547/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp: "*Ly hôn*" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **bà Trần Thị T**, sinh năm 1985

Bị đơn: **ông Nguyễn Hữu Đ,** sinh năm 1981

Cùng trú tại: tổ 5, khu phố Tân Trà 2, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Binh Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị T và ông Nguyễn Hữu Đ (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 80, quyển số 01 do UBND phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp ngày 09/7/2007*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Trần Thị T và bị đơn ông Nguyễn Hữu Đ đồng ý ly hôn.

Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Hữu K, sinh ngày 13/9/2008 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 09/10/2013 +cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục.

Ông Đ được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Vì quyền lợi ích của con chung ông Đ, bà T có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Nguyên đơn, bị đơn tự thỏa thuận không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà T phải chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000788, quyển số 0016, ngày 20/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Hoàn trả cho bà T số tiền 150.000đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS, TAND tỉnh BP
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Sở tư pháp (theo yêu cầu)
- Lưu hs, vp

THẨM PHÁN

PHAN THỊ MỸ DUNG